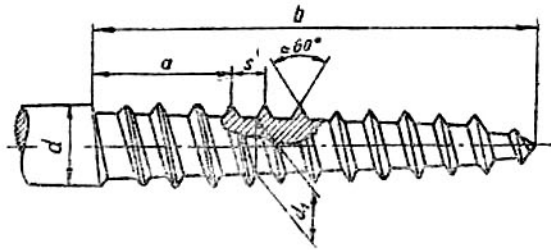


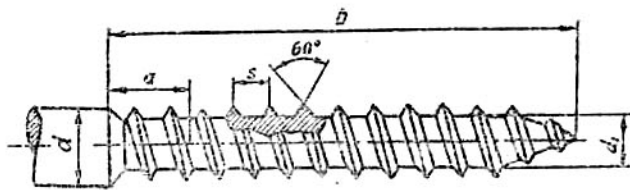
<p>VIỆT NAM DÂN CHỦ CỘNG HÒA</p> <p>ỦY BAN KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT NHÀ NƯỚC</p> <p>Viện Đo lường và Tiêu chuẩn</p>	<p>TIÊU CHUẨN NHÀ NƯỚC</p>	<p>TCVN 211-66</p>
	<p>REN ĐINH VÍT DÙNG CHO GỖ Kích thước</p>	

1. Tiêu chuẩn này quy định hình dáng và kích thước ren cho tất cả các loại đinh vít dùng để ghép gỗ với gỗ hoặc ghép các vật liệu khác vào gỗ.

2. Quy định 2 loại ren đinh vít dùng cho gỗ: ren côn và ren trụ. Hình dáng và kích thước phải theo chỉ dẫn trong hình vẽ và bảng của tiêu chuẩn này.



Ren côn



Ren trụ

<p>Viện Đo lường và Tiêu chuẩn biên soạn</p>	<p>Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước được duyệt ngày 15-11-1966</p>	<p>Có hiệu lực từ 1-1-1966</p>
--	--	------------------------------------

mm

Đường kính thân d		Đường kính lõi d_1 max	Bước ren S		Đường kính thân d		Đường kính lõi d_1 max	Bước ren S	
1,5	$\pm 0,15$	1,0	0,8	$\pm 0,05$	6	$\pm 0,2$	4,4	2,6	$\pm 0,1$
2	$\pm 0,15$	1,4	1,0	$\pm 0,05$	7	$\pm 0,3$	5,2	3,0	$\pm 0,15$
2,5	$\pm 0,15$	1,8	1,3	$\pm 0,05$	8	$\pm 0,3$	5,9	3,5	$\pm 0,15$
3	$\pm 0,15$	2,1	1,3	$\pm 0,05$	10	$\pm 0,3$	7,6	4,5	$\pm 0,15$
3,5	$\pm 0,2$	2,5	1,5	$\pm 0,1$	12	$\pm 0,5$	9	5	$\pm 0,2$
4	$\pm 0,2$	2,8	1,8	$\pm 0,1$	16	$\pm 0,5$	12	7	$\pm 0,2$
5	$\pm 0,2$	3,5	2,2	$\pm 0,1$	20	$\pm 0,6$	16	8	$\pm 0,3$

3. Ren đinh vít dùng cho gỗ chỉ có hướng xoắn phải.

Đoạn bắt đầu ren còn (a) bằng khoảng 30% của chiều dài ren (b).

Đoạn bắt đầu ren trụ bằng ít nhất là hai bước rưỡi của ren (2,5 S).

Những ren tiếp theo sau đoạn bắt đầu ren phải đầy đặn và sắc cạnh.

Ở bước cuối cùng của ren, đường kính ngoài và đường kính lõi giảm đột ngột và đinh vít tận cùng bằng đỉnh nhọn.

Đường kính lõi của ren còn giảm dần từ đoạn bắt đầu ren, đến trước đỉnh nhọn thì còn độ 90% đường kính lõi của đoạn sát thân đinh vít. Chiều cao ren $\frac{d-d_1}{2}$ gần như không đổi trên suốt chiều dài ren.